

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH
Bản án số: 63/2024/HS-ST
Ngày: 17 - 7 - 2024

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Minh Hồng

Thẩm phán: Bà Vũ Thị Mai Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Hào
Ông Phạm Văn Thọ
Ông Trần Trọng Đại

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Ngọc Quỳnh và bà Đoàn Thị Kim Phụng – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Công - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại Toà án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Mai Ngọc B**, sinh ngày 04-9-2007; Giới tính: Nam; ĐKTT và chỗ ở: **Xóm E, xã X huyện X, tỉnh Nam Định**; Nghề nghiệp: Học sinh; Trình độ văn hoá (học vấn): 10/12; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông **Mai Văn T**, sinh năm 1983 và bà **Trần Thị N**, sinh năm 1988; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt từ ngày 12-01-2024; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh N**. Có mặt.

2. Họ và tên: **Hoàng Ngọc B1**; sinh ngày 02/5/2006; Giới tính: Nam; ĐKTT và chỗ ở hiện nay: **Xóm C, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông **Hoàng Ngọc D**, sinh năm 1980 và bà **Đoàn Thị P**, sinh năm 1987; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt từ ngày 12-01-2024; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam **Công an tỉnh N**. Có mặt.

3. Họ và tên: **Phạm Minh Đ**; sinh năm 2004; Giới tính: Nam; ĐKTT và chỗ ở hiện nay: **Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định**; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông **Phạm Văn K**, sinh năm 1983 và bà **Trần Thị N1**, sinh năm

1982; Gia đình có hai anh em, bị can là con thứ nhất; chưa có vợ, con; Tiền án, tiền sự: Không; Bị bắt từ ngày 12-01-2024; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Có mặt.

- Bị hại: Cháu Nguyễn Đức Á, sinh năm 2009; có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Anh Nguyễn Văn P1, sinh năm 1985 và chị Vũ Thị H, sinh năm 1988; có mặt

Địa chỉ: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Mai Ngọc B: Anh Mai Văn T, sinh năm 1983 và chị Trần Thị N, sinh năm 1988

Địa chỉ: Xóm E, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo Mai Ngọc B theo quy định tại Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự: Bà Bùi Tố Q – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N; có mặt

- Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Ngọc B1 theo quy định tại Điều 76 Bộ luật tố tụng Hình sự: Bà Đặng Thị Anh T1 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N; có mặt

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Đức Á theo quy định tại Điều 84 Bộ luật tố tụng Hình sự: Bà Đinh Thị Thanh T2 – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh N; có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Hoàng Ngọc D, sinh năm 1980; địa chỉ: Xóm C xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; có mặt

2. Cháu Phạm Quang M, sinh năm 2009; địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; có mặt

Người đại diện hợp pháp của cháu Phạm Quang M: Bà Phạm Thị H1, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; có đơn xin vắng mặt.

3. Anh Phạm Văn K, sinh năm 1983; địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; có mặt.

- Người làm chứng: Cháu Chu Tiến L, sinh năm 2008;

Người đại diện hợp pháp của cháu Chu Tiến L: Chị Nguyễn Thị H2, sinh năm 1978; vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng tháng 11/2023, Phạm Quang M đi làm ở miền nam về nhà của mình ở thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định để sinh sống. Khi đi từ miền N về nhà, M mang theo 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu đen, biển kiểm soát 70G1 - 288.95 đã được độ bỏ nên khi nổ máy thì bộ xe nổ rất to. Hàng ngày M thường đi chơi cùng với nhóm bạn của mình gồm: Nguyễn Đức Á (sinh ngày 05/02/2009, trú tại: Thôn M, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định); Chu Tiến L (sinh ngày 06/10/2008, trú tại: Thôn C, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định); Phạm Minh Đ (sinh ngày 22/7/2004, trú tại: Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh

Nam Định) và một số thanh niên khác trong xã. Khi biết được số thanh niên trên đi chơi thường bị các thanh niên huyện khác dùng vỏ chai bia bằng thủy tinh ném thì **M**, **A**, **L** và **D** đã thống nhất với nhau: Nếu đi chơi ở huyện khác thì mang theo vỏ chai bia để nếu có bị ai dùng vỏ chai bia ném thì ném lại và nếu có đánh nhau thì dùng vỏ chai bia để đánh nhau.

Khoảng 18 giờ ngày 05/01/2024, **Chu Tiến L** nhắn tin messenger cho **Phạm Quang M** với nội dung “Tôi lên nhà tao rồi đi chơi, mang theo ba lô để đựng vỏ chai bia”, **M** nhắn tin lại “Ok”. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, **M** một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, BKS: 70G1 - 288.95 và mang theo 01 ba lô vải màu đen đi đến nhà **L**. Đến nhà **L**, **M** để chiếc ba lô ở hiên nhà, **L** đã chuẩn bị sẵn 10 vỏ chai bia bằng thủy tinh nhãn hiệu Nada. Khoảng 10 phút sau, **Phạm Minh D** một mình điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, BKS: 18E1 - 483.75 và **Nguyễn Đức Á** đi xe đạp cùng đến nhà **L**. Tại đây, nhóm của **M**, **A**, **L** và **D** thống nhất với nhau xuống **bãi biển Q, huyện G, tỉnh Nam Định** để chơi. **L** bảo **A** lấy ba lô của **M** để đựng 10 vỏ chai bia còn **D** nói “Tháo biển số ra”; **M** mở cốp xe lấy 01 cờ lê loại 10 đưa cho **D** để **D** tháo biển số xe máy 18E1 - 483.75 và để biển số xe máy ở khe tường giữa nhà **L** với nhà hàng xóm. Sau khi tháo xong thì **D** đưa lại chiếc cờ lê để **M** tháo biển số xe máy của mình ra rồi **M** bỏ vào trong cốp xe máy của mình. **L** điều khiển xe máy của **D** để chở **D**, **M** điều khiển xe máy của mình để chở **A**. Khi đi, cả nhóm đều không đội mũ bảo hiểm; **M**, **D** và **L** đều đeo khẩu trang còn **A** không đeo khẩu trang và đeo ba lô đựng vỏ chai bia trước ngực.

Cùng lúc này, **Mai Ngọc B** điều khiển xe máy nhãn hiệu Honda Vario, BKS: 18F1 - 497.16 đi đến nhà **Hoàng Ngọc B1** đi chơi. **B1** điều khiển xe máy chở **B** ra quán “Lời của **G**” khu vực **thị trấn X, huyện X, tỉnh Nam Định** để ngồi chơi, uống nước. Đến khoảng 21 giờ 15 phút cùng ngày, **B1** tiếp tục chở **B** đến khu vực hồ nước thuộc khu đô thị mới của **thị trấn X** để hóng gió, lúc này **B1** ngồi trên xe còn **B** đứng dưới lòng đường ở ngay phía sau xe. Nhóm của **L**, **D**, **M** và **A** đi sang **thị trấn Y, huyện H** rồi tiếp tục đi trên đường liên xã của **huyện H** để đến **thị trấn Q, huyện G**. Khi cả nhóm đến **thị trấn Q**, ngồi chơi ở bãi biển thì **A** mở balo lấy 03 vỏ chai bia đưa cho **D** và nói: “Anh cầm lấy này, trên đường đi có ai đánh thì có cái mà phòng vệ”, **D** cầm 03 vỏ chai bia bỏ vào phía bên trong áo khoác của mình đang mặc. Khoảng 30 phút sau, **L** điều khiển xe máy chở **D**, **M** điều khiển xe máy chở **A** đi về, lúc này **A** đeo ba lô ở phía sau. Khi cả nhóm đi về đến **chợ C, thị trấn Y** thì **A** nói: “Anh em mình đi lên **X** chơi đi” thì **L**, **D** và **M** đều đồng ý. Khi cả nhóm đi đến khu vực **tượng đài T, thị trấn X** thì **L**, **M** điều khiển xe máy đi xung quanh khu vực tượng đài nhiều vòng rồi đi theo đường tỉnh lộ 489 để hướng về phía **huyện G**. Cả nhóm đi hết địa phận **thị trấn X** rồi quay lại phía khu vực **tượng đài T**, trong quá trình đi ở trên đường thì **M** và **L** luôn điều khiển xe máy lạng lách, đánh võng, bóp còi, vè ga liên tục để gây sự chú ý của những người khác. Lúc này, **B** và **B1** đang đứng ở khu vực bờ hồ, **B** nhìn thấy nhóm của **L**, **D**, **M** và **A** đang điều khiển xe máy lạng lách, đánh võng có tiếng bô xe máy nổ to thì **B** nói với **B1**: “Idol bô nổ kia, đi theo trêu bọn nó đi”, ý **B** rủ **B1** cùng đi trêu ghẹo nhóm của **A**, **B1** đồng ý và nói với

B: “Lên xe đi”. B1 điều khiển xe máy chở B đuổi theo nhóm của A trên đường T hướng về phía huyện H, B1 điều khiển xe máy vượt lên trước đầu 02 xe máy nhóm của A, đồng thời điều khiển xe lạng lách, đánh võng để trêu ghẹo nhóm của A. Thấy vậy, L và M cũng điều khiển xe máy lạng lách, đánh võng vượt lên trước đầu xe máy của B1 với mục đích để trêu lại. Sau đó, cả 03 xe máy liên tục lạng lách đánh võng, đuổi nhau trên đường T từ trung tâm thị trấn X đến địa phận xã X, huyện X hướng về phía cầu L.

Trên đường đi, nhìn thấy Nguyễn Đức A đeo một ba lô màu đen ở phía sau lưng nên B nói với B1: “Kiểu gì trong ba lô bọn kia cũng có đồ, đi ra cầu L để tao nhét đá không tý nó có đồ nó chém đấy”, B1 đồng ý rồi điều khiển xe máy vượt lên trước 02 xe máy nhóm của A. Khi đến khu vực vòng xuyên chân cầu L thì B1 dừng xe lại còn B đi xuống vào trong vòng xuyên nhét được 03 viên bê tông làm bằng hỗn hợp xi măng, cát, đá đã đông kết, không rõ hình dạng, có kích thước khoảng (20 x 10 x 5) cm để lên yên xe máy ở vị trí giữa B và B1. Đồng thời lúc này 02 xe máy của nhóm A đi ngang qua và đi thẳng Quốc lộ B hướng về phía cổng chào huyện H. B nói với B1: “Đuổi theo, đi sau trêu tí nữa” thì B1 đồng ý điều khiển xe máy đuổi theo. Đ nhìn thấy xe máy nhóm của B đuổi ở phía sau liền nói với L: “Chạy nhanh lên, bọn nó lại đuổi kia”. Lúc này, L điều khiển xe máy chở Đ đi song song với xe máy do M điều khiển chở A đến khu vực cây xăng L trên Quốc lộ B hướng về phía cổng chào huyện H thuộc địa phận xã X, huyện X thì xe máy Bách chở B đuổi gần kịp, cách khoảng 04 mét Đ liền lấy 01 vỏ chai bia ở trong áo khoác ra rồi quay mặt, ném xuống đường hướng về phía đầu xe của B1 với mục đích ngăn không cho B1 đuổi nữa; vỏ chai bia do Đ ném ra không trúng vào ai. Đồng thời, L điều khiển xe máy tăng tốc để vượt lên phía trước. Do bức xúc về việc Đ ném vỏ chai bia nên B nảy sinh ý định sẽ dùng các viên bê tông để ném lại nhóm của A. Bách vẫn tiếp tục điều khiển xe máy đuổi theo, khi còn cách xe máy do M điều khiển chở A khoảng 03 mét thì B cầm 01 viên bê tông ở tay phải ném về phía xe máy của M chở A nhưng không trúng nên B nói B1: “Vượt lên đuổi theo hai thằng đi xe Wave vừa ném chai ý”, ý bảo B1 đuổi theo xe máy L chở Đ. Bách liền điều khiển xe máy tăng ga vượt qua xe máy của M chở A để đuổi theo xe máy L chở Đ. Đ nhìn thấy xe của B1 đuổi theo thì Đ liền lấy 02 vỏ chai bia còn lại trong áo khoác ra rồi ném liên tiếp về phía xe máy của B1 nhưng không trúng vào ai. Khi B1 chở B đuổi theo xe máy L chở Đ đến gần khu vực cổng chào huyện H thì B nói với B1: “Thôi quay lại đi” rồi B1 điều khiển xe máy quay lại đi trên đường Quốc lộ 21A hướng về phía thị trấn X. Bách điều khiển xe máy đi được một đoạn thì B ngồi sau nhìn thấy xe máy M chở A đang đi ngược chiều do đèn pha xe máy của B1 sáng hơn. B liền nảy sinh ý định dùng viên bê tông thứ 2 ném M và A nên B đứng lên gác để chân của người ngồi sau và tay trái của mình tỳ vào vai bên trái của B1 để giữ thăng bằng còn tay phải cầm viên bê tông dơ lên cao ngang đầu; khi đầu xe máy của M và đầu xe máy của B1 còn cách nhau khoảng 05 mét và xe máy của M đang đi đến theo hướng chéo, xiên từ phải sang trái thì B nhắm vào đầu A và ném viên bê tông với một lực mạnh về phía đầu A làm viên bê tông trúng vào vùng thái dương bên trái của A. Sau khi ném xong viên bê tông

thì B nghe rõ thấy tiếng: “Bốp” và B1 liền nói với B: “Hình như trúng đầu thằng ngồi đằng sau rồi” thì B1 tiếp tục điều khiển xe máy chở B đi về phía thị trấn X. Khi B1 chở B đến khu vực vòng xuyên chân cầu L thì B vứt viên bê tông còn lại xuống dưới đường (B không nhớ rõ vị trí cụ thể) rồi B1 và B đi về nhà.

Sau khi bị B ném viên bê tông trúng vào vùng đầu thì Nguyễn Đức Á gục luôn vào lưng của M, ba lô rơi xuống đường làm cho 04 vỏ chai bia bị vỡ ra. M thấy Á gục vào lưng của mình nên dừng xe lại, đỡ Á nằm xuống đường, đồng thời nhắn tin messenger cho L: “Quay lại đi, thằng Á vừa bị ném vỡ đầu rồi”. Lọc đọc tin nhắn rồi điều khiển xe máy chở Đ quay lại chỗ M, Á. Lúc này, anh Vũ Minh H3 (sinh năm 2001, trú tại: Xã X, huyện X, tỉnh Nam Định) đi qua, nhìn thấy nên hỏi: “Thằng này bị làm sao vậy”, M trả lời: “Anh ơi, bạn em bị ném gạch vào đầu”; anh H3 gọi điện cho xe cấp cứu và trình báo sự việc đến Công an xã X, huyện X.

Nguyễn Đức Á được mọi người đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh N rồi chuyển lên Bệnh viện H4 - Hà Nội để tiếp tục điều trị thương tích. Hậu quả: Nguyễn Đức Á bị chấn thương sọ não, vỡ lún xương trán đỉnh bên trái có kích thước (12 x 5) cm, đụng dập nhu mô não vùng bán cầu bên trái, chảy máu dưới nhện rải rách rãnh cuộn não bán cầu bên trái và quanh thân não bên trái.

Cơ quan CSĐT Công an huyện X đã tiếp nhận tin báo từ Công an xã X, tiến hành các biện pháp điều tra, thu giữ vật chứng và chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N để điều tra, giải quyết theo thẩm quyền.

* Cơ quan CSĐT Công an tỉnh N ra Quyết định trưng cầu giám định về ADN giữa 02 chất màu nâu đỏ (nghi máu) - niêm phong ký hiệu lần lượt là: V1, V2 và 01 mảnh bê tông có kích thước (12x7,5x1,5) cm - niêm phong ký hiệu: A thu giữ tại hiện trường với mẫu tóc của anh Nguyễn Đức Á - niêm phong ký hiệu: T1; Quyết định trưng cầu giám định số khung, số máy đối với 03 xe máy gồm: 01 xe máy xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đen bạc có BKS: 70G1 - 288.95 thu giữ của Phạm Quang M; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh bạc có BKS: 18E1 - 483.75 thu giữ của Phạm Minh Đ; 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vario màu sơn xanh có BKS: 18F1 - 497.16 thu giữ của Mai Ngọc B và Quyết định trưng cầu giám định thương tích và cơ chế hình thành thương tích đối với anh Nguyễn Đức Á.

Tại Bản kết luận giám định về số khung, số máy số 491/KL-KTHS ngày 26/02/2024 của Phòng K1 Công an tỉnh N, kết luận: Số khung: RLCS5C6J0DY027381 và số máy: 5C6J027399 của xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius màu sơn đen bạc có BKS: 70G1 - 288.95; Số khung: RLHJA3924PY538171 và số máy: JA39E3176844 của xe máy nhãn hiệu Honda Wave màu sơn xanh bạc có BKS: 18E1 - 483.75; Số khung: MH1JMD116PK206987 và số máy: JMD1E1207189 của xe máy nhãn hiệu Honda Vario màu sơn xanh có BKS: 18F1 - 497.16 đều là các số nguyên thủy của nơi sản xuất.

Tại Bản kết luận giám định ADN số 99/24/KLGĐADN-PYQG ngày 24/01/2024 của V - Bộ Y, kết luận: Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên các mẫu ký hiệu V1, V2 và mảnh bê tông ký hiệu A: Dương tính; ADN thu từ các

mẫu ký hiệu V1, V2 và mảnh bê tông ký hiệu A trùng khớp hoàn toàn với ADN của **Nguyễn Đức Á** trên tất cả các locus STR đã so sánh.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 49/24/TgT ngày 02/5/2024 của **Trung tâm giám định Y khoa - Pháp y Sở Y tế tỉnh N** kết luận đối với thương tích của anh **Nguyễn Đức Á**: “Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 74%. Cơ chế hình thành vết thương: Vật cứng tác động gây thương tích.

* Tại Cơ quan điều tra: **Mai Ngọc B**, **Hoàng Ngọc B1** và **Phạm Minh Đ** đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai nhận phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan CSĐT **Công an tỉnh N** đã thu thập và **Chu Tiên L**, **Phạm Quang M** đã khai nhận hành vi vi phạm của mình.

* Đối với hành vi điều khiển xe máy lạng lách, đánh võng, bóp còi, gây mất an ninh trật tự tại địa phận **xã X, xã X và thị trấn X, huyện X** của **Chu Tiên L**, **Phạm Quang M** và **Nguyễn Đức Á**: Tại thời điểm thực hiện hành vi vi phạm, các đối tượng này chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại Điều 318 BLHS nên Cơ quan điều tra đã chuyển **Công an xã X** xử phạt hành chính theo thẩm quyền.

* Cáo trạng số 40/CT-VKSND-P2 ngày 23 tháng 5 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định truy tố:

- **Mai Ngọc B**, **Hoàng Ngọc B1** về tội “Giết người” theo quy định tại điểm b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự;

- **Phạm Minh Đ** về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự;

* Tại phiên tòa:

- Các bị cáo **Mai Ngọc B**, **Hoàng Ngọc B1**, **Phạm Minh Đ** đều xác nhận có hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đã truy tố là đúng, không bị oan. Nói lời nói sau cùng: Các bị cáo đều đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, xử cho các bị cáo một mức hình phạt thấp nhất.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định luận tội: Giữ nguyên nội dung cáo trạng và quyết định đã truy tố. Sau khi xem xét đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo **Mai Ngọc B**, **Hoàng Ngọc B1** phạm tội “Giết người”. Áp dụng: điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 15, 38, 54, 57, 58, 91, 101, khoản 3 Điều 102 BLHS; xử phạt bị cáo: **Mai Ngọc B** từ 03 năm 09 tháng đến 04 năm tù.

Hoàng Ngọc B1 từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

Tuyên bị cáo **Phạm Minh Đ** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt **Phạm Minh Đ** từ 24 tháng đến 27 tháng tù

Về trách nhiệm dân sự: **Mai Ngọc B**, **Hoàng Ngọc B1** đã tác động đến gia đình bồi thường cho người bị hại là anh **Nguyễn Đức Á** với tổng số tiền

400.000.000 đồng. Đại diện gia đình anh Nguyễn Đức Á là ông Nguyễn Văn P1, bà Vũ Thị H (bố mẹ đẻ của cháu Nguyễn Đức Á) đã nhận toàn bộ số tiền trên, không có đề nghị gì thêm nên không xem xét giải quyết.

Ngoài ra còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

- Trợ giúp viên pháp lý Bùi Tố Q bào chữa cho bị cáo Mai Ngọc B trình bày quan điểm: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi, độ tuổi chưa nhận thức đầy đủ; bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn; luôn chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối của địa phương nơi cư trú. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 54, 57, 58, 91, 101, khoản 3 Điều 102 BLHS; xử phạt bị cáo Mai Ngọc B mức hình phạt ở mức thấp của Viện kiểm sát đề nghị là 03 năm 09 tháng tù.

- Trợ giúp viên pháp lý Đặng Thị Anh T1 bào chữa cho bị cáo Hoàng Ngọc B1 trình bày quan điểm: Nhất trí với tội danh và khung hình phạt như đề nghị của Viện kiểm sát. Mong Hội đồng xét xử xem xét, bị cáo phạm tội do bùng bột nông nổi, do bị rủ rê lôi kéo; bị cáo không trực tiếp gây thương tích cho bị hại; phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên còn hạn chế; hậu quả xảy ra thuộc trường hợp chưa đạt; bị cáo lần đầu phạm tội; ông nội bị cáo là người có công. Đề nghị áp dụng: điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 15, 38, 50, 58, 91, 101, khoản 3 Điều 102 BLHS; xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc B1 một mức hình phạt thấp hơn mức đề nghị của Viện kiểm sát.

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại Nguyễn Đức Á - ông Nguyễn Văn P1 (bố đẻ) trình bày: Từ khi sự việc xảy ra đến nay, gia đình bị cáo B và B1 đã đến chia sẻ và bồi thường cho gia đình anh để lo chi phí cứu chữa cho cháu Á. Đến nay gia đình cũng không có đề nghị các bị cáo và gia đình phải bồi thường gì thêm nữa. Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Trợ giúp viên pháp lý Đinh Thị Thanh T2 trình bày quan điểm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại Nguyễn Đức Á: Bị cáo Mai Ngọc B, Hoàng Ngọc B1 bị truy tố về tội “Giết người” là đúng tội, đúng pháp luật. Cần có hình phạt thích đáng đối với các bị cáo. Đại diện bị hại không có đề nghị gì thêm về trách nhiệm bồi thường nhưng thực tế cháu Á còn bị ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, chưa thể tự sinh hoạt bình thường mà còn phải nhờ sự giúp đỡ từ bố mẹ. Rất mong gia đình của các bị cáo sau này cũng phải có trách nhiệm hỗ trợ cho cháu Á và gia đình. Đề nghị xử phạt các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng

của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án điều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo được chứng minh bằng lời khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa; Bản kết luận giám định; Lời khai bị hại; Lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ ngày 05/01/2024, tại khu vực đường Q (thuộc địa phận xóm D, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định), xuất phát từ mâu thuẫn nhỏ nhất giữa nhóm của Phạm Minh Đ, Nguyễn Đức Á và nhóm của Hoàng Ngọc B1, Mai Ngọc B; Hoàng Ngọc B1 đã điều khiển xe mô tô phía sau chở Mai Ngọc B, khi gặp xe mô tô của Phạm Quang M đang chở Nguyễn Đức Á đi ngược chiều thì Mai Ngọc B đã dùng 01 viên bê tông kích thước khoảng (20 x 10 x 5) cm nhằm vào đầu và ném trúng vào vùng đầu phía bên trái là vùng trọng yếu của cháu Nguyễn Đức Á. Hậu quả làm cháu Á bị chấn thương sọ não, vỡ lún xương trán đỉnh bên trái có kích thước (12 x 5) cm, đụng dập nhu mô não vùng bán cầu bên trái, chảy máu dưới nhện rải rác rãnh cuộn não bán cầu bên trái và quanh thân não bên trái với tỷ lệ thương tích là 74%. Hành vi của Mai Ngọc B thể hiện ý thức tước đoạt tính mạng của anh Ánh, anh Ánh không chết là do được cấp cứu kịp thời.

Giữa các bị cáo với bị hại không có mâu thuẫn gì, chỉ vì thấy nhóm của Á điều khiển xe máy lạng lách, đánh võng, có tiếng bô xe máy nổ to thì B rủ B1 “... đi theo trêu bọn nó đi” và B1 đã điều khiển xe chở B cũng lạng lách, đánh võng trêu ghẹo nhóm của Á. Khi B1 chở B đuổi theo xe máy của L chở Đ đến gần khu vực cổng chào huyện H thì B nói B1 quay xe lại, B1 điều khiển xe quay lại đi về hướng thị trấn X. Tuy nhiên, đi được một đoạn nhìn thấy xe máy của M chở Á thì B đứng lên gác để chân của người ngồi sau vô cớ cầm viên bê tông dơ lên cao ngang đầu; khi hai xe cách nhau khoảng 5m thì B đã nhằm vào đầu Á và ném viên bê tông về phía đầu Á làm viên bê tông trúng vào vùng thái dương bên trái của Á. Hành vi của B thể hiện tính côn đồ, đã xâm phạm đến tính mạng của bị hại Ánh khi Á mới 14 năm 11 tháng tuổi.

Hành vi nêu trên của Mai Ngọc B và Hoàng Ngọc B1 đã đủ yếu tố cấu thành tội “Giết người” với các tình tiết định khung “Giết người dưới 16 tuổi” và “Có tính chất côn đồ” theo quy định tại các điểm b, n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

Phạm Minh Đ đã có hành vi cùng đồng bọn sử dụng xe máy gắn bô độ nổ to, vê ga, lạng lách, đánh võng trên chặng đường khoảng 05 km và ném 03 vỏ chai bia xuống đường Quốc lộ 21A về phía xe của B và B1. Đây là đoạn đường có đông dân cư sinh sống và nhiều phương tiện giao thông đi lại, gây ảnh hưởng xấu an ninh trật tự, an toàn xã hội trên Quốc lộ B thuộc địa phận xã X, huyện X, tỉnh Nam Định.

Hành vi nêu trên của Phạm Minh Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “Gây rối trật tự công cộng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 Bộ luật Hình sự.

Quan điểm truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định là có căn cứ pháp lý.

[3] Xếp vị trí, vai trò các bị cáo trong vụ án, xét thấy: Bị cáo **Mai Ngọc B** là người rủ **B1** đi theo trêu nhóm của **A**; là người xuống nhặt 03 viên bê tông; là người trực tiếp dùng 01 viên bê tông nhằm vào đầu và ném trúng vào vùng đầu phía bên trái của bị hại **Nguyễn Đức A** nên xếp vai trò đầu vụ. Bị cáo **Hoàng Ngọc B1** là người điều khiển xe mô tô phía sau chở **B** đuổi theo nhóm của **A**, điều khiển xe lạng lách, đánh võng để trêu ghẹo nhóm của **A** nên giữ vai trò đồng phạm. Bị cáo **Phạm Minh Đ** phạm tội độc lập.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo **Mai Ngọc B**, **Hoàng Ngọc B1**, **Phạm Minh Đ** không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo **Mai Ngọc B**, **Hoàng Ngọc B1**, **Phạm Minh Đ** đều khai báo thành khẩn, thể hiện sự ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của mình nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. **Mai Ngọc B**, **Hoàng Ngọc B1** đã tác động gia đình bồi thường cho bị hại nên bị cáo **B** và **B1** còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị hại, người đại diện bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho **Mai Ngọc B**, **Hoàng Ngọc B1**; ông nội bị cáo **B1** tham gia kháng chiến chống Mỹ và được tặng thưởng Bằng khen nên bị cáo **B** và **B1** còn được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của **Mai Ngọc B**, **Hoàng Ngọc B1** đã xâm phạm đến quyền sống, xâm phạm quyền được bảo hộ về sức khỏe của con người được pháp luật bảo vệ. Bị cáo **Phạm Minh Đ** có hành vi cùng đồng bọn sử dụng xe máy gần bờ độ nổi to, vê ga, lạng lách, đánh võng trên chặng đường khoảng 05 km và ném 03 vỏ chai bia xuống đoạn đường thuộc **Quốc lộ B**; đây là nơi có đông dân cư sinh sống và nhiều phương tiện giao thông đi lại, là một địa điểm công cộng nên đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Các bị cáo trong vụ án đều là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc làm của mình là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì mâu thuẫn rất nhỏ nhất, chỉ vì muốn thể hiện bản thân mà đã có những hành vi gây lộn xộn ảnh hưởng đến trật tự chung; gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng đến hoạt động bình thường ở những nơi công cộng. Vì vậy, hành vi của các bị cáo cần xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội, không có tình tiết tăng nặng; bị cáo **B** và **B1** có từ 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 Điều 51 và tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng. Do vậy, có đủ căn cứ áp dụng Điều 54 của bộ luật Hình sự; cho các bị cáo **B** và **B1** được hưởng mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng. Đồng thời, bị

cáo Mai Ngọc B, Hoàng Ngọc B1 thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi nên khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ áp dụng những chế định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại các Điều 90, 91, 101 của Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo Mai Ngọc B, Hoàng Ngọc B1 chưa tước đoạt tính mạng của bị hại Nguyễn Đức Á mà chỉ gây thương tích là 74%; vì vậy hành vi phạm tội của bị cáo B và B1 là thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt nên khi lượng hình Hội đồng xét xử sẽ áp dụng khoản 3 Điều 102 của Bộ luật Hình sự để ấn định mức hình phạt cho bị cáo B và B1 để phù hợp với nguyên tắc xử lý người chưa thành niên phạm tội. Tuy nhiên, bị cáo Mai Ngọc B, Hoàng Ngọc B1 phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng; bị cáo Phạm Minh Đ phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng nên cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian. Như vậy mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đồng thời cũng để cải tạo giáo dục các bị cáo và làm gương cho kẻ khác.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Hành vi phạm tội của bị cáo Mai Ngọc B, Hoàng Ngọc B1 đã gây tổn hại đến sức khỏe của bị hại, do vậy bị cáo B và B1 phải liên đới bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật cho bị hại. Tuy nhiên, quá trình điều tra bị cáo B và B1 đã tác động gia đình tự nguyện bồi thường cho bị hại và bị hại, người đại diện của bị hại có quan điểm đề nghị không phải bồi thường thêm. Do vậy, về trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét giải quyết.

[7] Xử lý vật chứng: Vật chứng thu giữ trong vụ án gồm:

- 02 chiếc dép xốp màu đen; 02 viên bê tông không rõ hình dạng có kích thước là (12 x 7,5 x 3) cm và (8x3x1,5) cm; 01 ba lô vải màu đen; 03 vỏ chai bia Nada bằng thủy tinh (trong đó: 02 vỏ chai bia còn nguyên vẹn, 01 vỏ chai bia đã bị vỡ) do Phạm Quang M giao nộp; 01 đăng ký xe máy nhãn hiệu Honda Vario, màu xanh đen, biển kiểm soát: 18F1 - 497.16. Xét thấy không còn giá trị sử dụng nên cần tuyên tịch thu tiêu hủy

- 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển kiểm soát: 70G - 288.95; thu giữ của Phạm Quang M. Phạm Quang M bị xử phạt hành chính, không bị xét xử trong vụ án này. Do vậy, cần tuyên trả lại chiếc xe máy trên cho người đại diện hợp pháp của Phạm Quang M là bà Phạm Thị H1, sinh năm 1978, địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định;

- 01 xe máy và 01 đăng ký xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh bạc, biển kiểm soát: 18E1 - 483.75 do Phạm Minh Đ giao nộp. Qua xác minh, xe mang tên anh Phạm Văn K (bố đẻ Đ). Bị cáo Đ tự ý lấy xe sử dụng, anh K không biết nên cần tuyên trả lại xe máy trên cho anh Phạm Văn K.

- 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vario, màu xanh đen, biển kiểm soát: 18F1 - 497.16 do Mai Ngọc B giao nộp. Qua xác minh, xe mang tên Mai Ngọc B. Xét thấy, xe máy trên là phương tiện Mai Ngọc B dùng vào việc phạm tội nên cần tuyên tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Mai Ngọc B**, **Hoàng Ngọc B1** phạm tội “Giết người”; Bị cáo **Phạm Minh Đ** phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.
 2. Áp dụng: điểm b, n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; các Điều 15, 17, 54, 57, 58, 90, 91, 101, khoản 3 Điều 102 của Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo **Mai Ngọc B** 04 (B2) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 01 năm 2024
Xử phạt bị cáo **Hoàng Ngọc B1** 03 (Ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 01 năm 2024
 3. Áp dụng: điểm b khoản 2 Điều 318; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo **Phạm Minh Đ** 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12 tháng 01 năm 2024
 4. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.
 - Tuyên tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc dép xốp màu đen; 02 viên bê tông không rõ hình dạng có kích thước là (12 x 7,5 x 3) cm và (8x3x1,5) cm; 01 ba lô vải màu đen; 03 vỏ chai bia Nada bằng thủy tinh (trong đó: 02 vỏ chai bia còn nguyên vẹn, 01 vỏ chai bia đã bị vỡ); 01 đăng ký xe máy nhãn hiệu Honda Vario, màu xanh đen, biển kiểm soát: 18F1 - 497.16.
 - Tuyên trả lại cho bà **Phạm Thị H1**, sinh năm 1978, địa chỉ: **Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định** 01 xe máy nhãn hiệu Yamaha Sirius, màu đen, biển kiểm soát: 70G - 288.95;
 - Tuyên trả lại cho anh **Phạm Văn K**, địa chỉ: **Thôn T, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định** 01 xe máy và 01 đăng ký xe máy nhãn hiệu Honda Wave Alpha, màu xanh bạc, biển kiểm soát: 18E1 - 483.75
 - Tuyên tịch thu hóa giá sung vào ngân sách nhà nước 01 xe máy nhãn hiệu Honda Vario, màu xanh đen, biển kiểm soát: 18F1 - 497.16(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 71/24 ngày 06-6-2024 giữa phòng PC02 - **Công an tỉnh N** với Cục thi hành án dân sự tỉnh Nam Định).
 5. Về án phí: Các bị cáo **Mai Ngọc B**, **Hoàng Ngọc B1**, **Phạm Minh Đ** mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.
- Báo bị cáo **Mai Ngọc B**, **Hoàng Ngọc B1**, **Phạm Minh Đ**; bị hại **Nguyễn Đức Á**, người đại diện hợp pháp của bị cáo **Mai Ngọc B**, người đại diện hợp pháp của bị hại **Nguyễn Đức Á**, người bào chữa cho bị cáo **Mai Ngọc B**, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại **Nguyễn Đức Á**, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt; có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng

mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao;
- CA; VKS tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nam Định;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Minh Hồng.

